

Số: 275 /BC-UBND

Đăk Nông, ngày 29 tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối 2019 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông phục vụ Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khóa III (nhiệm kỳ 2016-2021)

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, UBND tỉnh Đăk Nông báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông phục vụ Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khóa III (nhiệm kỳ 2016-2021) như sau:

#### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO (số liệu tính đến ngày 15/5/2019)

##### 1. Về công tác tiếp công dân

###### a) Kết quả tiếp công dân:

Trong 06 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đã tiếp 771 lượt với 1.464 công dân đến trình bày các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (giảm 109 lượt (12,4%) và 226 người (13,4%) so với 6 tháng đầu năm 2018, cụ thể:

- Tiếp công dân thường xuyên do Ban Tiếp công dân các cấp, cán bộ tiếp công dân thực hiện: 639 lượt với 1.101 người; có 14 đoàn đông người với 321 người.

- Tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo, thủ trưởng các cấp: 132 lượt với 363 người; có 05 đoàn đông người với 205 người.

###### b) Nội dung tiếp công dân:

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân chủ yếu liên quan đến việc thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; việc cưỡng chế giải tỏa thu hồi đất; sai sót trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tranh chấp đất đai; kiến nghị về chế độ chính sách an sinh xã hội...

###### c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân:

- Số vụ việc chưa được cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 05 vụ việc.
- Số vụ việc đã được xem xét, giải quyết: 530 vụ việc.

##### 2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp nhận 1.010 đơn, có 02 đơn kỷ trước chuyển sang (giảm 230 đơn (18,5%) so với 6 tháng đầu năm 2018), trong đó:

- Đơn khiếu nại: 93 đơn, giảm 52 đơn (35,9%) so với cùng kỳ năm 2018.
- Đơn tố cáo: 65 đơn, giảm 85 đơn (56,7%) so với cùng kỳ năm 2018.
- Đơn kiến nghị, phản ánh, các đơn không đủ điều kiện xử lý (*đơn trùng lặp nội dung đã được xử lý, đơn không có địa chỉ rõ ràng, đơn không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh....*): 852 đơn, giảm 93 đơn (9,8%) so với cùng kỳ năm 2018.

Nội dung khiếu nại, tố cáo tập trung nhiều trong lĩnh vực đất đai, chiếm

59,5% tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, như: khiếu nại việc thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất, bố trí tái định cư; thủ tục cưỡng chế, giải tỏa; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc thi hành án dân sự liên quan đến đất đai; tố cáo các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; hành vi lấn chiếm đất đai trái phép; tố cáo liên quan đến việc quản lý đất đai, quản lý tài chính của các doanh nghiệp, trường học...

- Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (158 đơn) theo thẩm quyền giải quyết, gồm:

+ Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính các cấp: 64 đơn (cấp tỉnh: 21; cấp Sở, Ban, ngành: 10; cấp huyện: 25; cấp xã: 08).

+ Đơn không thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính các cấp: 94 đơn (cấp tỉnh: 71; cấp Sở, Ban, ngành: 19; cấp huyện: 04).

- Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (158 đơn) theo trình tự giải quyết, gồm:

+ Đơn chưa ban hành Quyết định giải quyết: 115 đơn (cấp tỉnh: 72; cấp Sở, Ban, ngành: 19; cấp huyện: 16; cấp xã: 08).

+ Đơn đã được giải quyết lần đầu: 20 đơn (cấp tỉnh: 09; cấp Sở, Ban, ngành: 03; cấp huyện: 08).

+ Đơn đã được giải quyết nhiều lần: 23 đơn (cấp tỉnh: 11; cấp Sở, Ban, ngành: 07; cấp huyện: 05).

c) Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (158 đơn) nhận được:

- Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền (*tính cả đơn chuyển đến các cơ quan Tư pháp, Đảng...*): 67 đơn.

- Số đơn ban hành công văn đôn đốc việc giải quyết: 06 công văn.

- Số đơn trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 64 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 21 đơn; trong đó:

+ 20 đơn khiếu nại (cấp tỉnh: 02; cấp Sở, Ban, ngành: 01; cấp huyện: 10; cấp xã: 07).

+ 01 đơn tố cáo (cấp xã).

(Số đơn phân loại thuộc thẩm quyền lớn hơn số đơn thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính phải giải quyết là do lượng đơn cùng một nội dung gửi nhiều nơi, nhiều cấp nên khi tổng hợp lại số lượng tăng).

### 3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn khiếu nại: 42 đơn (trong đó 6 tháng đầu năm 2019 phát sinh 21 đơn, năm 2018 chuyển sang 21 đơn) với 42 vụ việc, gồm: 41 vụ việc đủ điều kiện thụ lý giải quyết; 01 vụ việc không đủ điều kiện thụ lý giải quyết<sup>1</sup>; giảm 01 vụ việc (2,3%) so với cùng kỳ năm 2018.

Đã thụ lý giải quyết 41/41 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

<sup>1</sup> Khiếu nại của ông Trương Xuân Tám, vợ Nguyễn Thị Loan ở thị trấn Đức An, huyện Đăk Song (do Quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại)

- Số vụ việc khiếu nại đã giải quyết xong 31/41 vụ việc, đạt tỷ lệ 75,6%, gồm: Số vụ việc hòa giải, thuyết phục, công dân rút khiếu nại: 10 vụ<sup>2</sup>; Số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính 21 vụ, gồm: 18 vụ việc giải quyết khiếu nại lần đầu<sup>3</sup> và 03 vụ việc giải quyết khiếu nại lần hai<sup>4</sup>.

+ Kết quả giải quyết khiếu nại (21 quyết định) cho thấy: Số vụ việc khiếu nại sai: 18 vụ, chiếm 85,8%; Số vụ việc khiếu nại có đúng có sai: 01 vụ, chiếm 4,7%; số vụ khiếu nại đúng: 02 vụ, chiếm 9,5%.

+ Qua giải quyết khiếu nại đã bồi sung quyền lợi cho 13 người<sup>5</sup>.

+ Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 21 vụ chiếm 100%.

- Số vụ việc đang giải quyết: 10 vụ việc<sup>6</sup> (cấp tỉnh: 04 vụ; cấp huyện: 06 vụ).

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn tố cáo: 04 đơn (01 đơn tiếp nhận trong kỳ, 03 đơn năm 2018 chuyển sang) với 04 vụ việc, giảm 13 vụ việc (76,5%) so với cùng kỳ năm 2018.

Đã thụ lý giải quyết 04/04 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

- Đã giải quyết xong 01/04 vụ tố cáo<sup>7</sup>, đạt tỷ lệ 25%; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 01 vụ, chiếm 25%.

- Số vụ việc từ khiếu nại không được chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại: 02 vụ việc<sup>8</sup>.

---

<sup>2</sup> 10 vụ hòa giải, thuyết phục, rút đơn: Khiếu nại của ông Lê Hùng Sơn (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô); khiếu nại của ông Phạm Trung Đoàn (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Mil); khiếu nại của ông, bà: Đoàn Thế Danh; Dương Thị Huế; Phạm Văn Thể; Lê Thị Oanh; Đỗ Xuân Thạo; Đỗ Xuân Thành; Nguyễn Công Thái; Đoàn Thế Trung (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Song).

<sup>3</sup> 18 vụ giải quyết lần đầu: Khiếu nại của ông Đinh Văn Quý - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín (thẩm quyền của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông); khiếu nại lần đầu của ông Hà Minh Trí (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk R'lấp); khiếu nại của ông Lê Hải (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Glong); khiếu nại của bà Nguyễn Thị Hoan; khiếu nại của bà Phan Thị Nhung; khiếu nại của ông Phan Thanh Đản; khiếu nại của ông Lê Đình Diễn (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa); khiếu nại của bà Lê Thị Hồng - xã Quảng Tâm (thẩm quyền của Chủ tịch UBND Tuy Đức); khiếu nại của bà Hoàng Thị Huê (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô); khiếu nại của các ông, bà: Hoàng Mai Thu, Nguyễn Ngọc Luân, Nguyễn Sỹ Văn, Lê Thế Đạo, Trần Văn Thành; 01 đơn tập thể (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị trấn Ea T'ling); khiếu nại của ông Đinh Văn Thành; khiếu nại của bà Nguyễn Thị Hoa (thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường Nghĩa Trung); khiếu nại của ông Trần Hữu Thành (thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường Nghĩa Thành).

<sup>4</sup> 03 vụ giải quyết lần hai: Khiếu nại của ông Đinh Văn Thành; khiếu nại của bà Nguyễn Thị Hoa; khiếu nại của ông Trần Hữu Thành (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa).

<sup>5</sup> Đôi với 01 vụ khiếu nại có đúng có sai: bà Phan Thị Nhung (Gia Nghĩa) và 02 vụ khiếu nại đúng: Khiếu nại của ông Đinh Văn Quý; khiếu nại của ông Trần Hữu Thành và 10 vụ hòa giải, thuyết phục thành (đình chỉ giải quyết khiếu nại), gồm: 08 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Song, khiếu nại của ông Lê Hùng Sơn - Krông Nô, khiếu nại của ông Phạm Trung Đoàn - Đăk Mil.

<sup>6</sup> **Cấp tỉnh:** 04 vụ: Khiếu nại lần đầu của Công ty TNHH TM Nguyên Vũ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu); khiếu nại lần đầu của ông Hà Xuân Trí và bà Bùi Thị Kim Tuyền; khiếu nại của 22 hộ dân tại xã Đăk Drô (Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu); khiếu nại lần hai của ông Hà Xuân Trí và bà Bùi Thị Kim Tuyền (Thanh tra tỉnh tham mưu).

**Cấp huyện:** 06 vụ: Khiếu nại của bà Vũ Thị Ngân; khiếu nại của ông Kim Hữu Quê; khiếu nại của bà Nguyễn Thanh Nga; khiếu nại của ông Lê Xuân Tương (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đăk Song); khiếu nại của ông Võ Ngọc Sơn; khiếu nại của bà Dương Thị Kim Lộc (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô).

<sup>7</sup> 01 vụ: tố cáo đối với VP Công chứng huyện Đăk R'lấp có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công chứng (thẩm quyền của Giám đốc Sở Tư pháp).

<sup>8</sup> Bà Hoàng Thị Kim Lý trú tại thôn Đức Lợi, xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil; ông Trần Trung Chính trú tại Thôn 3, xã Đăk Sin, huyện Đăk R'lấp.

- Kết quả giải quyết tố cáo cho thấy: số vụ việc tố cáo sai: 01 vụ, chiếm 100%. Qua xác minh giải quyết tố cáo thấy nghi vấn có hành vi khai man quá trình tham gia du kích xã để thiết lập hồ sơ hưởng chế độ không đúng quy định, đã kiến nghị chuyển cơ quan công an điều tra, xác minh, làm rõ 01 vụ<sup>9</sup>.

- Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 01 vụ, chiếm 100%.

- Số vụ việc tố cáo đang giải quyết 02 vụ việc<sup>10</sup> (cấp tỉnh: 01 vụ; cấp xã: 01 vụ).

#### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 05 cuộc<sup>11</sup>.

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: 07 đơn vị.

#### **5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

- Tổng số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo mới được ban hành: 14 văn bản (cấp tỉnh: 02 văn bản<sup>12</sup>; cấp Sở, ban, ngành: 03 văn bản<sup>13</sup>; cấp huyện: 09 văn bản<sup>14</sup>).

- Tổng số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được sửa đổi, bổ sung: Không.

- Nội dung công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện tuyên truyền cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

#### **6. Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW**

Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 05/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW.

Trong tháng 5 năm 2019, UBND tỉnh đã tham mưu cho Ban Thường vụ

<sup>9</sup> Tố cáo ông Phan Đình Cường hưởng chế độ thương binh không đúng (thẩm quyền của Giám đốc Sở LĐ-TBXH).

<sup>10</sup> Cấp tỉnh 01 vụ: Tố cáo đối với UBND huyện Krông Nô trong việc quy hoạch, quản lý, sử dụng đất tại khu vực cánh đồng La Trao, thị trấn Đăk Mâm, huyện Krông Nô (Thanh tra tỉnh tham mưu, đã trình dự thảo Kế luận giải quyết tố cáo).

Cấp xã 01 vụ: Tố cáo đối với ông Hoàng Long - Nhân viên địa chính xã nhận tiền của dân nhưng không làm thủ tục cấp GCN QSD đất (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đăk Drông).

<sup>11</sup> 01 cuộc thanh tra trách nhiệm lồng ghép tại Trường THPT Trường Chinh, Trường THPT Phạm Văn Đồng thuộc huyện Đăk R'lấp (Sở GD-ĐT); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND thị trấn Đăk Mâm và UBND xã Nam Đà (Thanh tra huyện Krông Nô); 01 cuộc kiểm tra trách nhiệm tại đơn vị trực thuộc KBNN huyện Cư Jut (Thanh tra Kho bạc NN); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Nhân Cơ (Thanh tra huyện Đăk R'lấp); 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Đăk Som (Thanh tra huyện Đăk Glong).

<sup>12</sup> 02 văn bản: Công văn số 6542/UBND-NC ngày 25/12/2018 v/v chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài; Công văn số 483/UBND-NC ngày 29/01/2019 v/v phối hợp với các cơ quan Trung ương tiếp công dân, vận động, đưa người khiếu kiện trở về địa phương.

<sup>13</sup> Sở Giáo dục và Đào tạo: Kế hoạch số 88a/KH-SGDĐT ngày 15/01/2019 Kế hoạch thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2019; Thanh tra tỉnh: Công văn số 05/TTr-P2 ngày 05/01/2019; Công văn số 137/TTr-P2 ngày 25/02/2019 về việc đôn đốc báo cáo các vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

<sup>14</sup> UBND huyện Đăk Glong: 05 văn bản; UBND huyện Cư Jut: 01 văn bản; UBND huyện Tuy Đức: 02 văn bản; UBND thị xã: 01 văn bản.

Tỉnh ủy Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **7. Tình hình, kết quả rà soát, giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tồn đọng, phức tạp, đông người trên địa bàn tỉnh**

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy nhanh tiến độ, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, vượt cấp còn tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế luận số 428-KL/TU ngày 12/12/2018, UBND tỉnh có Công văn số 6542/UBND-NC ngày 25/12/2018 về việc giải quyết một số vụ việc khiếu kiện, phức tạp, kéo dài; Thanh tra tỉnh có các Công văn số 05/TTr-P2 ngày 03/01/2019, số 137/TTr-P2 ngày 25/02/2019 về việc báo cáo các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài và các Báo cáo số 48/BC-TTr ngày 14/3/2018, số 57/BC-TTr ngày 20/3/2019 báo cáo kết quả xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

Đến thời điểm hiện tại, có 08 vụ việc đang tiếp tục xem xét, giải quyết (gồm: 02 khiếu nại, 01 tố cáo, 05 kiến nghị), cụ thể: (1) Khiếu nại của bà Hoàng Thị Sen, trú xã Thuận Hà, huyện Đăk Song; (2) Khiếu nại, tố cáo của ông Nguyễn Đức Thịnh (trú xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương) và các hộ dân trên địa bàn xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức liên quan đến Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Kiến Trúc Mới; (3) Tố cáo của các hộ dân trú tại tỉnh Bình Phước liên quan đến Dự án của Doanh nghiệp tư nhân (DNTN) Phạm Quốc tại xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức; (4) Kiến nghị liên quan đến khu vực dự án của Công ty Long Sơn; (5) Khiếu nại, kiến nghị liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất xây dựng Dự án Thủy điện Đồng Nai 3, 4 trên địa bàn huyện Đăk Glong; (6) Kiến nghị của ông Đỗ Hoàng Hà, ông Hoàng Thế Sơn và gần 100 hộ dân xã Quảng Sơn, huyện Đăk Glong liên quan đến Dự án nông lâm nghiệp của Hợp tác xã Hợp Tiến; (7) Kiến nghị của 93 hộ dân bon Đăk Pri, xã Nâm N'Dir, huyện Krông Nô liên quan đến vườn cây cao su liên kết với Công ty TNHH MTV Nam Nung. Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn các huyện: Đăk Glong, Krông Nô, Đăk Song, Tuy Đức. Mỗi Tổ kiểm tra do Lãnh đạo UBND tỉnh làm Tổ trưởng và Lãnh đạo Thanh tra tỉnh làm Tổ phó. Hiện tại, Tổ kiểm tra đang tổng hợp hồ sơ, tài liệu liên quan đến từng vụ việc, đồng thời có Kế hoạch làm việc với Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, nơi phát sinh vụ việc nhằm tìm ra giải pháp giải quyết dứt điểm vụ việc, góp phần giữ vững an ninh, trật tự tại địa phương.

## **II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Đánh giá chung tình hình khiếu nại, tố cáo**

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tình hình tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại trên địa bàn tỉnh có chiều hướng giảm hơn so với cùng kỳ

năm 2018. Số lượng tiếp công dân giảm 109 lượt (12,4%) và 226 người (13,4%); số đơn thư tiếp nhận giảm 230 đơn (18,5%), trong đó đơn khiếu nại giảm 52 đơn (35,9%), đơn tố cáo giảm 85 đơn (56,7%), đơn kiến nghị, phản ánh, các đơn không đủ điều kiện xử lý giảm 93 đơn (9,8%), số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giảm 01 vụ việc (2,3%) và số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền giảm 13 vụ việc (76,5%) so với cùng kỳ năm 2018. Các cấp có thẩm quyền đã thụ lý giải quyết 100% vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh; tính đến 15/5/2019 đã hòa giải, thuyết phục thành và ban hành quyết định, kết luận giải quyết xong 32/45 vụ việc khiếu nại, tố cáo, đạt tỷ lệ 71,1%.

Lượng đơn thư khiếu kiện vượt cấp gửi lên các cơ quan cấp tỉnh còn xảy ra, nhiều trường hợp đã được rà soát, giải quyết đúng pháp luật, đã thông báo chấm dứt thụ lý giải quyết nhưng vẫn gửi đơn thư, khiếu kiện chây Ý kéo dài<sup>15</sup>; khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai liên quan đến các dự án nông lâm nghiệp của các doanh nghiệp (Công ty Kiến Trúc Mới, Công ty Long Sơn, Công ty Hoàng Ba ở huyện Tuy Đức; Hợp tác xã Hợp Tiến ở huyện Đăk Glong...); đơn của 93 hộ dân bon Đăk Prí, xã Nâm N'Dir, đơn của 74 hộ dân bon R'Cập, bon Ja Jra, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô liên quan đến hợp đồng giao khoán với Công ty TNHH MTV Nam Nung; lượng đơn tố cáo nặc danh, mạo danh tố cáo các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng, tài chính ngân sách của một số chính quyền địa phương, tại các trường học, ban quản lý rừng, doanh nghiệp Nhà nước phát sinh tăng...

a) *Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:*

\* Nguyên nhân khách quan:

- Địa bàn tỉnh có điều kiện đất đai thuận lợi để sản xuất, trồng trọt các cây trồng có giá trị cao, dẫn đến phát sinh nhiều người (cả trong, ngoài tỉnh) đến phá rừng, lấn chiếm đất rừng, đất lâm nghiệp trái phép... để canh tác hoặc mua bán trái phép.

- Chính sách, pháp luật về đất đai đã được sửa đổi để giải quyết được những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tuy nhiên thực tiễn chưa giải quyết được hài hòa mối quan hệ giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất, dẫn đến quyền lợi của người bị thu hồi đất còn thiệt thòi.

- Tình trạng dân di cư tự do từ nhiều năm trước đây cũng ảnh hưởng, gây khó khăn cho việc quản lý dân cư, quản lý đất đai và quản lý, bảo vệ rừng; đặc biệt, nhiều người dân ngoài tỉnh đến lấn chiếm, sang nhượng, sử dụng đất rừng trái phép tại các khu vực giáp ranh (huyện Tuy Đức) dẫn đến tình trạng tranh chấp đất đai với các doanh nghiệp, với người dân tại chỗ, phát sinh khiếu kiện gay gắt đồng người...

\* Nguyên nhân chủ quan:

- Đôi với khiếu nại, tố cáo tại các dự án nông lâm nghiệp: do việc khảo sát, bàn giao hiện trạng đất, rừng chưa chính xác, không đúng thực tế nên không xử lý

---

<sup>15</sup> Ông Trần Xuân Cải, huyện Đăk Song; ông Trần Trung Chính, huyện Đăk R'lấp; bà Hoàng Thị Kim Lý, huyện Đăk Mil.

được các bất cập khi giao đất cho doanh nghiệp dẫn đến tình trạng tranh chấp đất đai giữa chủ đầu tư với người dân; do doanh nghiệp không có năng lực tài chính, năng lực quản lý, bảo vệ rừng, thực hiện không đúng mục tiêu của dự án, sử dụng đất không đúng mục đích, để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, phát sinh khiếu kiện, tranh chấp đất đai gay gắt, phức tạp giữa doanh nghiệp với người dân; do doanh nghiệp không phối hợp tốt, kịp thời với chính quyền địa phương trong xử lý các vướng mắc, tranh chấp đất đai; do việc xử lý đối với các đối tượng lấn chiếm, sử dụng, mua bán đất đai trái phép còn chưa kịp thời, chưa đủ mạnh để răn đe, ngăn chặn...<sup>16</sup>.

- Trong công tác quản lý đất đai, việc xét, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn còn sai sót (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng quy trình, thủ tục; diện tích chồng lấn; cấp sai nguồn gốc, sai diện tích, sai mục đích sử dụng, sai đối tượng sử dụng đất...) dẫn đến người dân bức xúc và khiếu nại, tố cáo trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất<sup>17</sup>.

- Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư hiện công tác thu hồi đất, kiểm kê, đo đạc, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư vẫn còn sai sót, ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người dân. Nhiều dự án phải thu hồi diện tích đất nhiều hộ dân, nhưng trong công tác kiểm kê, đo đạc, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vẫn còn sai sót, dẫn đến khiếu kiện, phải tiếp tục điều chỉnh, bổ sung nhiều lần<sup>18</sup>.

- Trách nhiệm tiếp công dân của chính quyền địa phương, nhất là cấp cơ sở còn thực hiện chưa tốt, chưa thường xuyên, chưa giải thích, vận động, hòa giải, xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư, các vụ việc khiếu kiện mới phát sinh, dẫn đến tình trạng tích tụ, bức xúc, có những vụ việc đơn giản vẫn phát sinh khiếu nại, tố cáo lên cấp trên.

- Một số đơn vị, chính quyền địa phương, chủ đầu tư còn chậm trễ trong thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực thi hành hoặc các kết luận thanh tra có liên quan đến nội dung đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khiến người dân bức xúc, tiếp khiếu, tiếp tố<sup>19</sup>.

- Nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách, pháp luật, nhất trong lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng còn hạn chế. Một số vụ việc còn có dấu hiệu phần tử xấu lợi dụng tuyên truyền, kích động, xúi giục khiếu kiện<sup>20</sup>.

b) *Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

<sup>16</sup> Tại các dự án nông lâm nghiệp của Công ty Long Sơn, Công ty Hoàng Khang Thịnh, Công ty Kiến Trúc Mới, Công ty Hoàng Ba...

<sup>17</sup> Nhiều đơn phát sinh trên địa bàn các huyện Tuy Đức, Đăk R'Lấp, Đăk Mil...

<sup>18</sup> Thuỷ điện Đồng Nai 3-4; Nhà máy Alumin Nhân Cơ; Thuỷ điện Đăk Rtih.

<sup>19</sup> Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Năm liên quan đến chợ Quảng Tín; Kiến nghị của Công ty Long Sơn; Kiến nghị của 93 hộ dân bon Đăk Prí; Kiến nghị của các hộ dân xã Đăk Ngo nhận khoán vườn cà phê với Công ty TNHH MTV cà phê Đăk Nông.

<sup>20</sup> Vụ khiếu kiện của các hộ dân bon Đăk Prí, xã Nâm N'Dir; bon JaJra, bon R'Cập, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô...

### \* *Ưu điểm:*

UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21-CT/TU của Tỉnh ủy, thực hiện đúng Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra việc công khai, đăng tải lịch tiếp công dân, kết quả tiếp công dân của các huyện, thị, sở ngành trên các trang thông tin điện tử. Lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, lãnh đạo Thanh tra tỉnh đã thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng. Trong 6 tháng đầu năm 2019, lãnh đạo UBND tỉnh đã thực hiện tiếp công dân định kỳ theo quy định, tiếp công dân đột xuất các vụ việc kéo dài<sup>21</sup>. Thanh tra tỉnh tiếp tục theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả, tình hình thực hiện công tác tiếp công dân của thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã thực hiện công khai, đăng tải Lịch tiếp công dân, Quy chế tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân, kết quả, thông tin về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trên cổng thông tin điện tử tỉnh, trang tin điện tử của các đơn vị... Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại trên địa bàn tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực<sup>22</sup>, trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên; cấp trên nắm bắt, theo dõi, đôn đốc kịp thời việc giải quyết, xử lý cấp dưới...

Đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh, đồng thời thành lập 04 Tổ kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn các huyện: Đăk G'long, Krông Nô, Đăk Song, Tuy Đức do Lãnh đạo UBND tỉnh làm Tổ trưởng và Lãnh đạo Thanh tra tỉnh làm Tổ phó<sup>23</sup>, Thanh tra tỉnh tiếp tục kiểm tra, đôn đốc các sở ngành, địa phương thực hiện kế hoạch xử lý, giải quyết; cập nhật kịp thời thông tin, kết quả xử lý, giải quyết vụ việc vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo để các cơ quan trung ương, địa phương biết trong xử lý nếu tiếp nhận đơn thư liên quan đến vụ việc.

### b) *Hạn chế, tồn tại:*

Việc giải quyết khiếu nại, kiến nghị phản ánh một số vụ việc còn chậm, kéo dài dẫn đến công dân gửi đơn khiếu kiện vượt cấp<sup>24</sup>, bên cạnh nguyên nhân chủ quan còn có nguyên nhân khách quan là tính chất vụ việc phức tạp, phải xem xét, xác minh, làm việc nhiều lần; việc thực hiện giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp triển khai còn chậm, gấp khó khăn vướng mắc<sup>25</sup>...

<sup>21</sup> Tiếp ông Hà Lương Tri ở thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jut.

<sup>22</sup> Giảm vê số lượt và số người so với cùng kỳ năm 2018

<sup>23</sup> Kết luận số 428-KL/TU ngày 12/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 6542/UBND-NC ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh về việc giải quyết một số vụ việc khiếu kiện, phức tạp, kéo dài; Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 09/4/2019, Quyết định số 666, 667, 668, 669/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

<sup>24</sup> Kiến nghị của ông Nguyễn Tất Đức – Đăk R'láp; khiếu nại của một số hộ dân thuộc huyện Đăk Song.

<sup>25</sup> Khiếu kiện 93 hộ dân bo Đăk Prih, xã Nâm N'Dir, huyện Krông Nô; khiếu kiện của ông Lê Khắc Thuận liên quan đến bồi thường, hỗ trợ DA Thủy điện Đồng Nai 3, 4; tố cáo của người dân, doanh nghiệp liên quan đến một số dự án nông lâm nghiệp ở xã Đăk Ngo, xã Quảng Trực (UBND tỉnh giao Công an tỉnh chỉ đạo xác minh, điều tra)...

c) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

UBND tỉnh tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, yêu cầu tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cơ bản đã hoàn thành việc kiểm tra, rà soát các vụ việc đông người, phức tạp trên địa bàn tỉnh, đang tiếp tục chỉ đạo xử lý, giải quyết. Các tổ chức thanh tra đã triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong năm 2019, đã triển khai 05 cuộc tại 07 đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã chưa thực hiện thường xuyên, liên tục, còn một số vụ việc thiếu kiểm tra, đôn đốc thực hiện việc chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót.

## 2. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng cuối năm 2019

Trong 6 tháng cuối năm 2019, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh dự báo còn khả năng diễn biến phức tạp, do:

- Việc tổ chức triển khai thực hiện cắm mốc thu hồi đất ở một số dự án nông lâm nghiệp<sup>26</sup> có ảnh hưởng đến doanh nghiệp, người dân nên phát sinh khiếu kiện.

- Khiếu kiện phát sinh tại các dự án, vụ việc cụ thể: dự án đầu tư, chuyển đổi chợ Gia Nghĩa, chợ Quảng Tín; kiến nghị của 93 hộ dân ở bon Đăk Prí, xã Nâm N'Dir và 74 hộ dân bon R'Cập, bon Ja Jra, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô tranh chấp hợp đồng giao khoán, đòi lại đất ở Công ty TNHH MTV Nam Nung, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức nhận khoán vườn cây cà phê với Công ty TNHH MTV Cà phê Đăk Nông.

- Các vụ việc tranh chấp đất đai giữa người dân và các doanh nghiệp tại các dự án sản xuất nông, lâm nghiệp đã và đang được thanh tra, kiểm tra, xử lý, giải quyết nhưng vẫn còn rất phức tạp, chưa dứt điểm được (*dự án Hợp tác xã Hợp Tiến ở huyện Đăk Glong; dự án của Công ty Kiến Trúc Mới, Công ty Hoàng Ba, Doanh nghiệp tư nhân Phạm Quốc, Công ty Long Sơn ở huyện Tuy Đức...*).

## III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

### 1. Phương hướng chung

- Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân...

<sup>26</sup> Công ty Long Sơn, Công ty Kiến Trúc Mới, HTX Hợp Tiến, Công ty TNHH MTV Nguyên Vũ.

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo, quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng... cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp giữa cơ quan hành chính với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo nên sự thống nhất, đồng thuận của toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

## 2. Nhiệm vụ cụ thể

Các cấp, các ngành tiếp tục xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2019 để tập trung tổ chức thực hiện:

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; thông báo, công khai trên cổng thông tin điện tử lịch tiếp công dân, kết quả tiếp công dân, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Thực hiện các giải pháp xử lý, giải quyết căn cơ các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phức tạp, tồn đọng, kéo dài theo đúng tinh thần Thông báo số 202/TB-VPCP ngày 31/5/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ; Các Tổ kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn các huyện xây dựng Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh: Công văn số 1107-CV/TU ngày 23/7/2018; Công văn số 1130-CV/TU ngày 07/8/2018; Công văn số 53/UBND-NC ngày 08/02/2018 về việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh trật tự; Công văn số 813/UBND-NC ngày 13/02/2018; Công văn số 3118/UBND-NC ngày 29/6/2018; Công văn số 3717/UBND-NC ngày 31/7/2018; Kết luận số 428-KL/TU ngày 12/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 6542/UBND-NC ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh...chỉ đạo xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phức tạp, đông người trên địa bàn tỉnh...

- Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tập trung thực hiện các nhiệm vụ, nội dung xử lý, giải quyết dứt điểm 07 vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

- Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã thường xuyên thực hiện rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phức tạp, đông người thuộc thẩm quyền; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài ngay tại cơ sở, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng, những vụ khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai liên quan đến các dự án nông lâm nghiệp.

- Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, bố trí bổ sung kinh phí tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các Sở, Ban, ngành có liên quan để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo, pháp luật về đất đai trong năm 2019; UBND các huyện, thị xã bố trí nguồn kinh phí cấp huyện để thực

hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ công chức, nhân dân trên địa bàn huyện, xã, phường, thị trấn, trong đó chú ý đến việc triển khai thực hiện Luật Tố cáo năm 2018.

- Thanh tra các cấp tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm năm 2019 để hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đặc biệt quan tâm tăng cường thanh tra, kiểm tra ở các địa bàn còn phát sinh nhiều khiếu kiện và các xã, phường, thị trấn còn nhiều hạn chế, tồn tại trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Các Sở, ngành chức năng và UBND các huyện, thị xã tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn; tập trung vào các lĩnh vực nổi cộm, bức xúc, phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo hiện nay như: việc thực hiện dự án, việc sử dụng đất của các doanh nghiệp; công tác quản lý, sử dụng đất đai của các địa phương; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo thẩm quyền, xử lý kịp thời các hành vi lấn chiếm, sang nhượng đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng trái phép trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh./.nn2

*Noi nhận:*

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, BTCD, NCKSTT (Tr).

12

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Huy**